

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 11 - 9 - 2024

“*V/v: Tranh chấp ly hôn và nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Thê Chiên;

2. Ô Huỳnh Tấn Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa: Bà H'Đok Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 48/2024/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Trung H, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Số nhà A, hẻm B, đường L, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Hoàng Trung C, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số nhà A, hẻm B, đường L, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ghi ngày 23/02/2024 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Trung H trình bày:

Tôi và anh C tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 20/02/2017 tại UBND xã H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống, vợ chồng tôi sống hạnh phúc thời gian đầu, tuy nhiên đến thời gian gần đây thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng từ năm 2022, đến giữa năm 2023 cho đến nay vợ chồng tôi đã sống ly thân. Nay tôi nhận thấy không còn tình cảm với anh C, mâu thuẫn đã

trầm trọng kéo dài , đời sống chung không thể tiếp tục nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Hoàng Trung C.

Về con chung: Quá trình chung sống , vợ chồng tôi có 02 con chung là Hoàng Trung H1, sinh ngày 30/8/2017 và Hoàng Trung Q, sinh ngày 12/9/2019.

Sau khi ly thân 02 cháu ở cùng với tôi , tuy nhiên từ tháng 06/2024 cho đến tháng 8/2024 tôi đồng ý để 02 con ở chung ở với anh Hoàng Trung C nhưng tôi vẫn đi lại nuôi dưỡng , chăm sóc 02 con chung và từ đầu tháng 9 đến nay thì anh C trực tiếp chăm sóc , giáo dục cháu Hoàng Trung H1, sinh ngày 30/8/2017, còn tôi đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Trung Q, sinh ngày 12/9/2019. Quá trình giải quyết vụ án tôi đã trực tiếp trao đổi với anh C về quan hệ hôn nhân và về nuôi con chung , tuy nhiên anh C thường xuyên bỏ bê chăm sóc , giáo dục con chung. Đề đảm bảo điều kiện về thời gian , kinh tế nuôi dưỡng , chăm sóc, giáo dục con chung tốt nhất thì tôi có nguyện vọng giao cháu Hoàng Trung H1, sinh ngày 30/8/2017 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng , chăm sóc , giáo dục cháu H1 đến tuổi trưởng thành ; còn cháu Hoàng Trung Q, sinh ngày 12/9/2019 tôi trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chung giữa tôi và anh C mỗi người nuôi 01 con chung nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện nay tôi đang làm nhân viên pha chế cà phê tại Công ty CP T tại khu D ở thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk với mức lương 6.500.000 đồng.

Về tài sản chung : Chúng tôi tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo Bản tự khai ngày 08/4/2024, bị đơn anh Hoàng Trung C trình bày:*

Thông nhất với ý kiến chị H trình bày về mối quan hệ hôn nhân giữa anh C và chị H sau một thời gian tìm hiểu anh chị đã tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 20/02/2017 tại UBND xã H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, sau khi kết hôn vợ chồng về ở chung với bố mẹ anh C, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2023. Nay chị H khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh C thì anh C không đồng ý, vì con cái sau này không có mẹ.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Trung H1, sinh ngày 30/8/2017 và Hoàng Trung Q, sinh ngày 12/9/2019. Nếu Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh C thì anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, vì hai cháu ở với anh sẽ tốt hơn.

Hiện nay anh C đang làm nghề sửa xe máy thu nhập khoảng 7.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng/1 tháng. Về tài sản chung và nợ chung không có.

Bị đơn vắng mặt nên không tiến hành tranh luận được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana phát biểu ý kiến: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*”. Bị đơn cư trú tại huyện K nên Tòa án nhân dân huyện Krông Ana thụ lý giải quyết là

đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn luật định, đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tư cách tham gia tố tụng: Xác định nguyên đơn chị Phạm Trung H, bị đơn anh Hoàng Trung C là đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thu thập chứng cứ: Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, cho chị Phạm Trung H được ly hôn với anh Hoàng Trung C.

Về con chung: Xét điều kiện, hoàn cảnh hiện nay của chị H, anh C đều có công việc có thu nhập cho nên giao cháu Hoàng Trung H1, sinh ngày 30/8/2017 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến tuổi trưởng thành ; còn cháu Hoàng Trung Q, sinh ngày 12/9/2019 giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng , chăm sóc , giáo dục đến tuổi trưởng thành là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Trung H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Không có nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị Phạm Trung H khởi kiện xin ly hôn với anh Hoàng Trung C và chị H có nguyện vọng anh C, chị H mỗi người nuôi một con chung . Đây là quan hệ “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*” . Bị đơn anh Hoàng Trung C cư trú tại: Số nhà A, hẻm B, đường L, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đơn anh Hoàng Trung C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa , cũng không có căn cứ cho việc vắng mặt của bị đơn anh Hoàng Trung C là do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Vì vậy, căn cứ

vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo thủ tục chung.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Trung H và anh Hoàng Trung C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 20/02/2017 tại UBND xã H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn chị Phạm Trung H và anh Hoàng Trung C chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp. Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương cung cấp: Vợ chồng chị Phạm Trung H và anh Hoàng Trung C thương xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau.

Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Phạm Trung H và anh Hoàng Trung C đã trầm trọng và kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Trung H là phù hợp.

[4]. Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng, chị Phạm Trung H và anh Hoàng Trung C có 02 con chung là Hoàng Trung H1, sinh ngày 30/8/2017 và Hoàng Trung Q, sinh ngày 12/9/2019.

Xét điều kiện, hoàn cảnh hiện nay chị H, anh C đều có công việc tại địa bàn huyện K, có thu nhập tương đương nhau cho nên giao cháu Hoàng Trung H1, sinh ngày 30/8/2017 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu H1 đến tuổi trưởng thành; còn cháu Hoàng Trung Q, sinh ngày 12/9/2019 giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành là phù hợp.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5]. Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn chị Phạm Trung H không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con chung nên không đề cập giải quyết.

[6]. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[7]. Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[8]. Về án phí: Chị Phạm Trung H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân : Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Trung H, chị Phạm Trung H được ly hôn với anh Hoàng Trung C.

- Về con chung: Giao cho anh Hoàng Trung C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cháu Hoàng Trung H1, sinh ngày 30/8/2017 cho đến khi đủ tuổi trưởng thành.

Giao cho chị Phạm Trung H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cháu Hoàng Trung Q, sinh ngày 12/9/2019 cho đến khi đủ tuổi trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Trung H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về án phí : Chị Phạm Trung H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana theo B lại thu tiền số AA/2023/0008282 ngày 19 tháng 3 năm 2024.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS;
- UBND xã H, huyện C,
tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Văn Thành